

Ngày 31/12/2025	9,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.0%	6.7%	3.3%

2025	
ROE	0.9%
	+/- YoY ▼ 6.5%

Q4/25		
DT thuần	1,050	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 24.0 ▲ 2.3%	YoY ▲ 165 ▲ 18.6%

2025	
DT thuần	4,130
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 330 ▼ 7.4%

Q4/25		
LN gộp	39.0	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 1.00 ▼ 2.5%	YoY ▲ 2.80 ▲ 7.7%

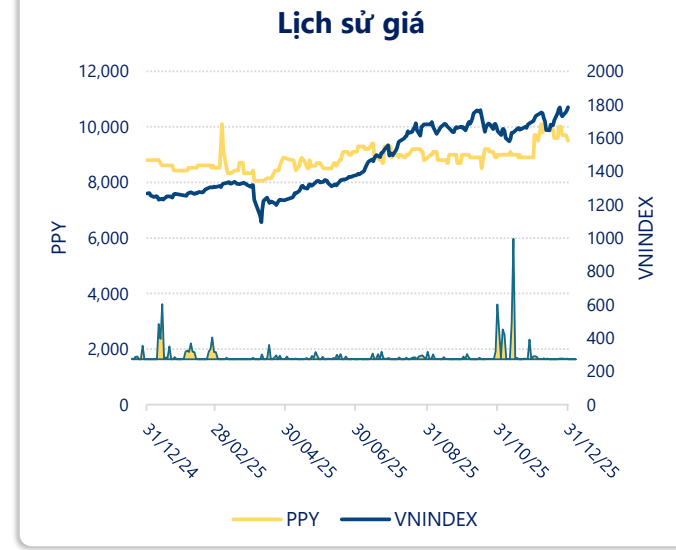
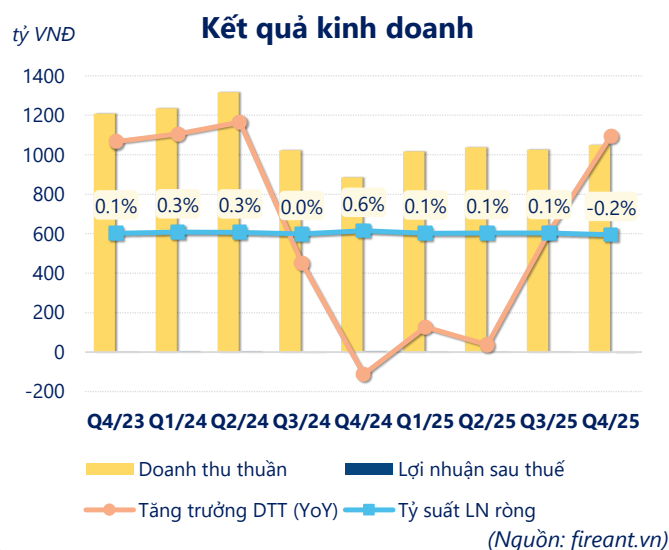
2025	
LN gộp	160
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 20.0 ▼ 11.0%

Q4/25		
LN thuần	-5.46	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 3.68 ▼ 207%	YoY ▼ 3.61 ▼ 195%

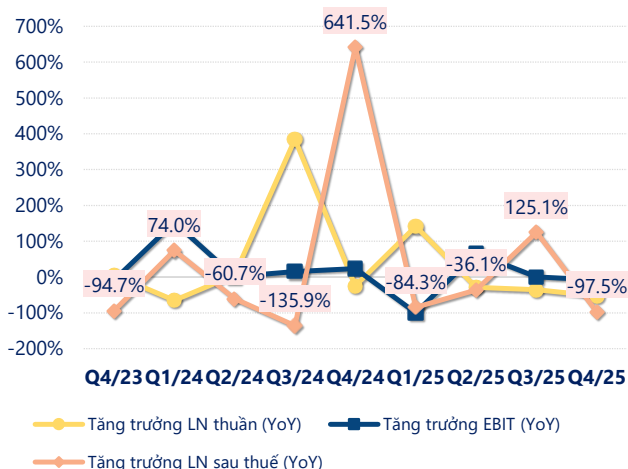
2025	
LN thuần	-11.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.55 ▼ 69.9%

Q4/25		
LN sau thuế	-2.21	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 3.75 ▼ 244%	YoY ▼ 7.21 ▼ 144%

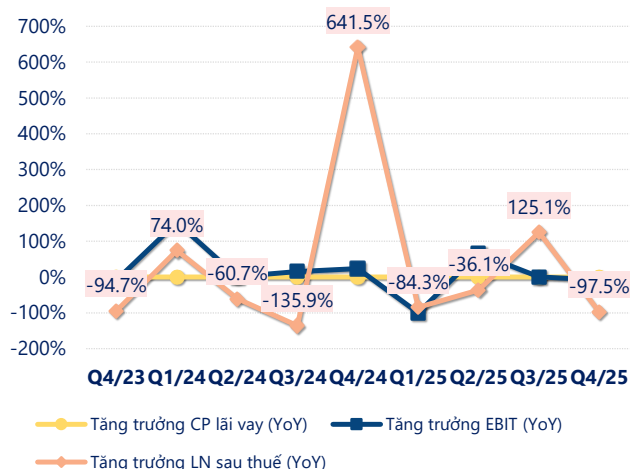
2025	
LN sau thuế	1.33
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 10.2 ▼ 88.4%



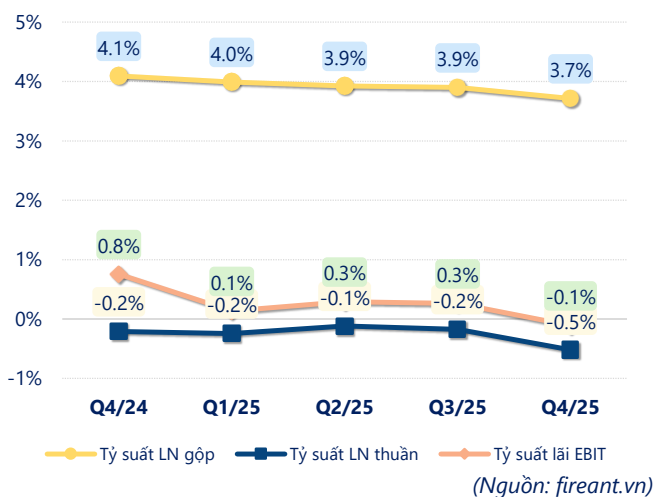
Tăng trưởng lợi nhuận



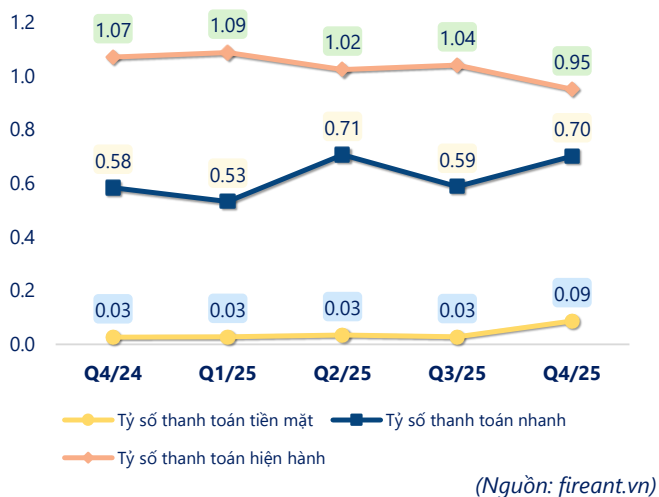
Tăng trưởng chi phí



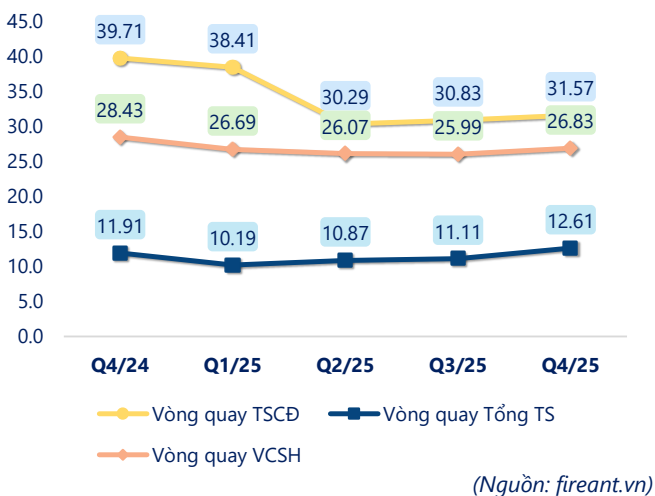
Tỷ suất lợi nhuận



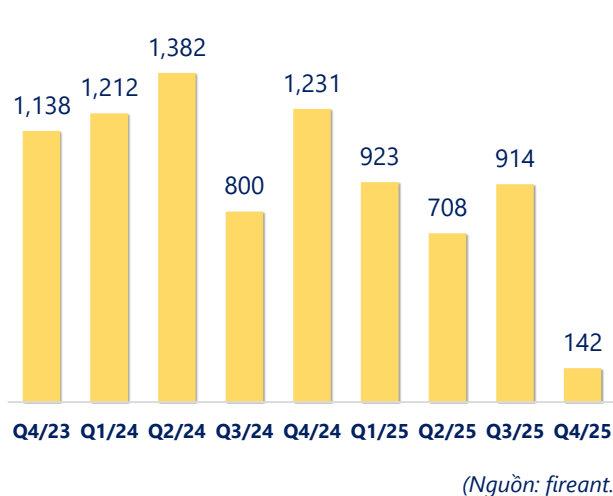
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,050	885	18.6%	4,130	4,460	-7.4%
Giá vốn hàng bán	1,011	849	19.1%	3,970	4,280	-7.2%
Lợi nhuận gộp	39.0	36.2	7.7%	160	180	-11.0%
Doanh thu HĐTC	0.65	0.45	43.6%	5.12	3.95	29.4%
Chi phí TC	0.71	0.80	-11.8%	2.74	3.23	-15.0%
Chi phí lãi vay	0.71	0.80	-11.8%	2.74	3.23	-15.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	36.1	28.2	28.2%	141	150	-6.6%
Chi phí QLDN	8.24	9.51	-13.3%	33.0	36.7	-9.9%
LN thuần từ HĐKD	-5.46	-1.85	-195%	-11.0	-6.45	-69.9%
Lợi nhuận khác	3.60	7.73	-53.5%	14.1	19.9	-29.0%
LN trước thuế	-1.86	5.87	-132%	3.15	13.4	-76.5%
Lợi nhuận sau thuế	-2.21	5.00	-144%	1.33	11.5	-88.4%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.21	5.00	-144%	1.33	11.5	-88.4%

(Nguồn: fireant.vn)

